

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày: 18-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Mạnh Quyền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Ban và ông Nguyễn Văn Hiệu.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên; Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 14/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 05/02/2025 đối với:

Bị cáo **Hoàng Văn Th**, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Th1, sinh năm 1966 và con bà: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1965; vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1990; con: có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: ngày 04/7/2023, bị Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt ngày 27/12/2023); Tiền sự: Ngày 01/9/2024 và ngày 19/9/2024, bị Công an xã M, huyện P xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành; Nhân thân: Ngày 24/7/2012, bị UBND huyện P Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh về hành vi nghiện ma túy, bị cáo đã chấp hành xong; ngày 29/5/2015, bị Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong ngày 02/6/2017; ngày 20/7/2021, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành; tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/11/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà Lê Thị L, sinh năm 1962; (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Th, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

*** Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1965; (có mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên;

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979; (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Q, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

* **Người làm chứng:** Anh Đỗ Ngọc L, sinh năm 1989; “vắng mặt”

Địa chỉ: tổ 19, phường Ph, quận L, TP. H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, Hoàng Văn Th, sinh năm 1990, trú tại: thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Hưng Yên nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ, ngày 05/10/2024, Th một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen xám, biển kiểm soát 30H1- 9322 đi lang thang trên đường mục đích xem nhà nào có sơ hở trong việc quản lý tài sản thì sẽ trộm cắp. Khi đi đến địa phận thôn T, xã Q, huyện P, Th thấy nhà của bà Lê Thị L, sinh năm 1962 không đóng cổng. Quan sát thấy không có ai, Th dựng xe ngoài đường rồi đi bộ vào sân nhà bà L. Th thấy 01 chiếc cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa cũ, loại cân cân được 100kg đặt ở hiên nhà. Th bê chiếc cân lên phía sau yên xe mô tô của Th rồi điều khiển xe tẩu thoát. Trên đường đi tìm nơi tiêu thụ tài sản vừa trộm cắp được, Th nhìn thấy cửa hàng thu mua phế liệu tại thôn Quang Xá, xã Q của anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979, trú tại: xã L, huyện T, tỉnh Hưng Yên. Th nói với anh Q là có chiếc cân của nhà nhưng không có nhu cầu dùng nữa nên muốn bán. Tin lời của Th là thật, anh Q đã nhất trí mua chiếc cân trên của Th với giá 200.000 đồng. Số tiền trên Th đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 07/10/2024, bà Lê Thị L có đơn trình báo đến Công an xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên về việc gia đình bà bị kẻ gian lấy trộm 01 chiếc cân đồng hồ nhãn hiệu Nhơn Hòa cũ, loại cân cân được 100kg. Đến khoảng 18 giờ 05 phút ngày 07/10/2024, Hoàng Văn Th đến Công an xã Q đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐG ngày 09/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận: 01 chiếc cân đồng hồ loại cân cân được 100kg, màu sơn xanh, trên mặt đồng hồ và hai bên thân đồng hồ có chữ “NHƠN HÒA”, thời điểm định giá ngày 05/10/2024, có giá trị: 440.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Văn Th đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSPC ngày 14/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” Q định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136 của Bộ

luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Hoàng Văn Th.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/11/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Th.

Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Lê Thị L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Th bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn Q tự nguyện cho bị cáo Th số tiền 200.000 đồng mà anh Q đã bỏ ra mua chiếc cân của bị cáo Th, anh Q không yêu cầu xem xét, giải Quyết nên không xem xét, giải Quyết.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại bà Nguyễn Thị Ch 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, màu đen xám, biển kiểm soát: 30H1-9322 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đỗ Ngọc L.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Q định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn Th nhất trí với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đến nay, tôi nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét cho tôi hưởng mức án thấp nhất để tôi sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Quyền, trình tự, thủ tục theo Q định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, bản tường trình, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo, lời khai của bị hại; lời khai của người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp các vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/10/2024, tại thôn T, xã Q, huyện P, Hoàng Văn Th đã có hành vi lén lút trộm cắp của bà Lê Thị L 01 chiếc cân đồng hồ, loại cân cân được 100kg, màu sơn xanh, nhãn hiệu “NHƠN HÒA”, trị giá 440.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*). Mặc dù tài sản bị cáo Th trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó, ngày

04/7/2023, bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2023, bị cáo chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo Th đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Q định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến Quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân trong việc bảo vệ tài sản. Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Trong vụ án này không có đồng phạm, việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chỉ do một mình bị cáo Th thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có tiền tiêu sài và thỏa mãn nhu cầu cá nhân của bị cáo đã bất chấp kỷ cương pháp luật để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với hành vi mà bị cáo gây ra.

[3] Khi Xét định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Q định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào Q định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xoá án tích, bản án số 24/2023/HS-ST ngày 04/7/2023 của Toà án nhân dân huyện P xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2023. Tiền sự: Ngày 01/9/2024 và ngày 19/9/2024 bị cáo 02 lần bị Công an xã M xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành. Nhân thân xấu: Ngày 24/7/2012, bị UBND huyện P Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh về hành vi nghiện ma túy, bị cáo đã chấp hành xong; ngày 29/5/2015, bị Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong ngày 02/6/2017; ngày 20/7/2021, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành.

Hội đồng xét xử sau khi xem xét đầy đủ các căn cứ Quyết định hình phạt; xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên là phù hợp nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và là người biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử Quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại bà Lê Thị L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Th nên HĐXX không xem xét, giải Quyết.

+ Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn Q trong quá trình điều tra và tại Tòa án, anh Q có quan điểm: Số tiền 200.000 đồng anh bỏ ra để mua chiếc cân đồng hồ từ bị cáo Th, số tiền này không lớn, anh tự nguyện cho bị cáo Th, không yêu cầu bị cáo Th phải trả lại và anh tự nguyện không yêu cầu Tòa án xem xét, giải Quyết. Xét đây là sự tự nguyện của anh Q, do đó cần ghi nhận sự tự nguyện của anh Q không yêu cầu Tòa án xem xét, giải Quyết nên HĐXX không xem xét, giải Quyết.

- Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, màu đen xám, biển kiểm soát 30H1-9322, đăng ký xe mang tên Đỗ Ngọc L, quá trình điều tra đã làm rõ chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô trên là của bà Nguyễn Thị Ch, bà Ch cho bị cáo Th mượn để làm phương tiện đi lại, bà Ch không biết Th sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc phạm tội. Do đó, trả lại chiếc xe mô tô và giấy tờ xe cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Ch.

[6] Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Ch cho bị cáo Th mượn chiếc xe mô tô, bà Ch không biết Th dùng chiếc xe mô tô vào việc phạm tội nên không có căn cứ xem xét, xử lý trách nhiệm của bà Nguyễn Thị Ch.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn Q mua chiếc cân đồng hồ của bị cáo Th, anh Q không biết là tài sản do Th phạm tội mà có nên không có căn cứ xem xét, xử lý trách nhiệm của anh Nguyễn Văn Q.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo Q định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Hoàng Văn Th.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Th 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2024.

Về các biện pháp tư pháp: Trả lại bà Nguyễn Thị Ch 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, màu đen xám, biển kiểm soát 30H1-9322 và 01 đăng ký xe mô

tô mang tên Đỗ Ngọc L, số đăng ký 304514 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 02/12/2008.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2025 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (có mặt) có Quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có Quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo Q định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQĐT & VP CA huyện P;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự & Dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Mạnh Quyền